

Số: *929* /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày *29* tháng 6 năm 2011.

**CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

CÔNG VĂN BẢN

CV Số:.....*618*.....

Ngày *24* tháng *7* năm 20*11*

Lưu hồ sơ:.....

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011 - 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 64/SCT-TTr ngày 28 tháng 04 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015, với những nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu tổng quát:

1. 100% cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp biết đến lợi ích của thương mại điện tử.

2. Các doanh nghiệp tiến hành giao dịch thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp, trong đó:

a) 95% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

b) 25% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

c) 15% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

d) 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh.

3. Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

a) 30% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

b) 20% cơ sở kinh doanh phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

4. Một số dịch vụ công điển hình liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên.

a) Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên trước năm 2014 các dịch vụ liên quan tới thuế (khai báo nộp thuế VAT, thuế thu nhập cá nhân), dịch vụ khai báo hải quan điện tử, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp .

b) Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên cho 50% các dịch vụ công liên quan tới Công nghiệp Thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh trước năm 2014, đến năm 2015 có 20% đạt mức độ 4.

II. Các hoạt động triển khai:

1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử

- Tổ chức tuyên truyền để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử.

- Rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin và phát triển thương mại điện tử.

2. Phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

- Tổ chức các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước. Nội dung phổ biến chủ yếu bao gồm: Tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; Thương mại điện tử Việt Nam; Hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê thương mại điện tử; Lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; Dịch vụ công trực tuyến; Các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến...

- Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn chủ yếu bao gồm: Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới và Việt Nam; Lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho doanh nghiệp; Các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; Các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; Các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; Xây dựng

và quản trị website thương mại điện tử; Ứng dụng marketing trực tuyến; Sàn giao dịch thương mại điện tử; Xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet...

3. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử.
- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào sàn giao dịch thương mại của tỉnh.
- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào cổng quốc gia (ECVN):
- Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng giải pháp mới tăng cường ứng dụng thương mại điện tử vào sản xuất kinh doanh.

4. Duy trì, nâng cấp Cổng giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

- Thiết kế, đăng tải thông tin;
- Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp Sàn giao dịch vào các cổng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;
- Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh, các chương trình xúc tiến công nghiệp, thương mại và dịch vụ.
- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin, tạo cơ hội giao thương, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.
- Duy trì hoạt động của Sàn giao dịch thương mại điện tử.

5. Cùng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công Thương, đảm bảo cán bộ về số lượng chất lượng và trình độ chuyên môn phù hợp đáp ứng yêu cầu công tác phát triển thương mại điện tử trong giai đoạn 2011 - 2015 và các năm tiếp theo.
- Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.
- Tổ chức khảo sát, tập huấn, học tập kinh nghiệm gồm (*Các chương trình tập huấn của Bộ và các địa phương trong nước xây dựng; Các chương trình khảo sát học tập kinh nghiệm phát triển thương mại điện tử cho Cán bộ QLNN và cán bộ doanh nghiệp tại địa phương khác...*).
- Triển khai các hoạt động thống kê về thương mại điện tử
- Xây dựng kế hoạch điều tra thống kê hàng năm về TMĐT
- Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT tại địa phương.
- Phối hợp với Bộ Công thương xử lý và công bố các số liệu thống kê định kỳ về TMĐT.

III. Kinh phí:

Trong đó:

- Kinh phí Trung ương hỗ trợ: 298.000.000 đ
- Kinh phí địa phương hỗ trợ: 2.000.000.000 đ
- Kinh phí của doanh nghiệp: 165.000.000 đ

Tổng cộng: 2.463.000.000 đ

(Hai tỷ bốn trăm sáu mươi ba triệu đồng chẵn)

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, phối hợp cùng với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hàng năm xây dựng, thẩm định kế hoạch phát triển thương mại điện tử theo đúng quy định hiện hành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung kế hoạch. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Thông tin Truyền thông:

- Thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử; phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các Sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin - thương mại điện tử. Phối hợp với Sở Công Thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển thương mại điện tử với Chính phủ điện tử.

- Ban hành các chính sách, biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ thương mại điện tử .

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư :

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hàng năm xây dựng kinh phí, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương cho các dự án; nhiệm vụ của các sở, ban, ngành gửi về Sở Tài chính tổng hợp để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương hàng năm xây dựng kinh phí chi thường xuyên tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn sự nghiệp từ ngân sách địa phương cho các dự án này; nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố: Căn cứ nội dung kế hoạch, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện kế hoạch trong phạm vi, quyền hạn được giao. Triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

6. Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn, căn cứ nội dung của Kế hoạch, chủ động đầu tư công nghệ, nguồn lực phối hợp với Sở Công thương trong việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp khác trên địa bàn phát triển thương mại điện tử theo kế hoạch./.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Bộ Công Thương;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Cường

